

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15/3/2023

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ-RỊA VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Khoa

2. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 313/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10/01/2023; Thông báo mở lại phiên tòa số: 02/TB-TA ngày 09/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27/02/2023, giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* Ông Lã Phong N, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ Z, thôn C, xã H, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

+ *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ Z, thôn C, xã H, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu. Chỗ ở: khu phố P, phường T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ngân hàng H

Trụ sở: phường L, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội

đồng quản trị.

Đại diện tham gia tố tụng là: Ngân hàng N– Chi nhánh Phú Mỹ - Phòng giao dịch P; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang T – Giám đốc Phòng giao dịch P (vắng mặt).

Trụ sở: Khu phố T, phường P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà nguyên đơn ông Lã Phong N trình bày:

+ Về hôn nhân: Ông Lã Phong N và bà Nguyễn Thị Ng sống chung với nhau từ năm 2018, có đăng ký kết hôn tại P, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu. Vợ chồng sống chung với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên đã ly thân nhau từ tháng 4/2022 cho đến nay, bà Ng đã dọn về thuê phòng trọ nhà mẹ để sinh sống. Nay ông N không tình cảm gì nên yêu cầu được ly hôn với bà Ng

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lã Ngọc Trúc M, sinh ngày 21/8/2019 và Lã Ngọc Linh C, sinh ngày 23/5/2021. Nếu ly hôn thì ông N yêu cầu được nuôi cháu là Lã Ngọc Trúc M, sinh ngày 21/8/2019, không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng. Còn cháu Lã Ngọc Linh C, sinh ngày 23/5/2021 ông N đồng ý giao cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng, ông N không đồng ý cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay còn nợ tiền ngân hàng.

Ông N hiện nay đang làm công nhân lái máy cẩu trong cảng Cái Mép, lương mỗi tháng được khoảng 12.000.000đ, thời gian làm việc 17 ca/tháng, ca đêm: từ 19 giờ đến 06 giờ sáng hôm sau, ca ngày: từ 07 giờ đến 20 giờ, trong tháng làm 07 ca đêm và làm 10 ca ngày. Nếu được nuôi con thì ông N đưa đón con đi học, những lúc làm ca đêm thì sẽ có ông bà nội, anh chị em ruột của ông N chăm sóc.

+ Về tài sản chung: Ông N không yêu cầu giải quyết. Vợ chồng có xây dựng công trình trên đất, ông N đồng ý hỗ trợ cho bà Ng số tiền 20.000.000đ, thanh toán tiền hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ.

+ Về nợ: Vợ chồng có vay Ngân hàng H– Chi nhánh Phú Mỹ - Phòng giao dịch P với số tiền 200.000.000đ, khi vay có thể chấp tài sản riêng của ông N là thửa đất số 543, tờ bản đồ số 36 tại thôn Chu Hải, xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu. Toàn bộ số tiền vay ông N là người nhận và đã sử dụng riêng cho ông N. Nay ông N tự nguyện một mình trả số tiền này mà không yêu cầu bà Ng cùng trả. Hiện nay ông N đã tự trả cho Ngân hàng được 30.000.000đ, còn nợ lại tiền gốc là 170.000.000đ. Ngoài ra không còn nợ ai.

Theo bản khai, biên bản hòa giải bị đơn bà Nguyễn Thị Ng trình bày:

+ Về hôn nhân: Quá trình kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như ông N trình bày là đúng. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2022, bà Ng đồng ý ly hôn với ông N.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lã Ngọc Trúc M, sinh ngày 21/8/2019 và Lã Ngọc Linh C, sinh ngày 23/5/2021. Bà Ng yêu cầu được nuôi cả 02 con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000đ/02 con. Hiện nay các con đang ở với bà Ng tại nhà mẹ đẻ của bà Ng, bà Ng làm nghề buôn bán quần áo, thức ăn, thu nhập bình quân mỗi tháng từ 7 đến 8 triệu đồng.

+ Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết. Đồng ý ông N hỗ trợ 20.0000.000đ và thanh toán mỗi tháng 1.000.000đ.

+ Về nợ: Vợ chồng có vay Ngân hàng H– Chi nhánh Phú Mỹ - Phòng giao dịch P. Tuy nhiên, ông N là người nhận tiền và sử dụng số tiền này nên ông N phải tự trả cho ngân hàng, nếu không trả được đề nghị Ngân hàng phát mãi tài sản mà ông N đã thế chấp.

Theo văn bản ngày 28/11/2022 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng H– Chi nhánh Phú Mỹ - Phòng giao dịch P có ý kiến:

Ông Lã Phong N, bà Nguyễn Thị Ng có vay tiền tại Ngân hàng H – Chi nhánh Phú Mỹ - Phòng giao dịch Phú Mỹ P với số tiền 200.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số 01/2022/9398228/HĐTD ngày 11/01/2022. Tính đến ngày 28/11/2022 thì ông N, bà Ng còn nợ của ngân hàng 170.000.000đ. Hiện tại khoản vay có lịch sử trả gốc và lãi đúng cam kết nên trong vụ án này ngân hàng chưa có yêu cầu ông N, bà Ng phải trả tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng theo thẩm quyền, Thẩm phán đã tiến hành thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình, còn bị đơn chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào lời khai của đương sự và các chứng cứ có trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lã Phong Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.] Bị đơn bà Nguyễn Thị Ng hiện đang sinh sống tại địa chỉ: khu phố P, phường T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông N yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn nên đây là vụ án Hôn nhân và gia đình, quan hệ tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bà Nguyễn Thị Ng đã được triệu tập hợp lệ 02 lần tham gia phiên tòa

nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Ngọ.

[2] Tại phiên tòa ông Lã Phong N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

+ Căn cứ vào lời khai của ông N, bà Ng và giấy chứng nhận kết hôn số: 111/2018 của UBND phường T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có đủ cơ sở khẳng định: Ông Lã Phong N, bà Ng tự nguyện sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 26/11/2018 tại UBND phường T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

+ Nguyên nhân mâu thuẫn: Ông Lã Phong N và bà Nguyễn Thị Ng đều thừa nhận vợ chồng sống chung nhưng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng đã không còn sống chung với nhau từ tháng 4/2022 cho đến nay. Ông N, bà Ng không còn tình cảm gì với nhau, không ai còn quan tâm ai, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng. Ông N yêu cầu ly hôn, tại phiên hòa giải bà Ng đồng ý ly hôn nhưng tại phiên tòa bà Ng vắng mặt. Do vậy, cần chấp nhận cho ông N được ly hôn với bà Ng.

[2.2] Về nuôi con chung:

+ Vợ chồng có 02 con chung tên là Lã Ngọc Trúc M, sinh ngày 21/8/2019 và Lã Ngọc Linh C, sinh ngày 23/5/2021. Ông Nam yêu cầu được nuôi cháu Lã Ngọc Trúc M, còn bà Ng yêu cầu được nuôi cả 02 con chung, xét thấy: Căn cứ vào hợp đồng lao động số 04090/HDLD L1/GML/2021 ngày 06/02/2021 của Công ty Cổ phần Cảng Cái Mép Gemadept –Terminal thể hiện ông N đang làm công nhân cho công ty, có công việc và thu nhập ổn định theo hợp đồng lao động là 7.000.000đ/tháng. Còn bà Ng cho rằng mình đang kinh doanh buôn bán quần áo, thu nhập mỗi tháng từ 7 đến 8 triệu đồng nhưng không cung cấp chứng cứ chứng minh. Hiện nay ông N còn có nhà và đất mà trước đây vợ chồng đã sinh sống, được thể hiện tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 745072 do UBND huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) chính lý sang tên cho ông Lã Phong N vào ngày 11/12/2015, bà Ng thừa nhận đây là tài sản riêng của ông N. Xét điều kiện nuôi con thì ông N có điều kiện nuôi con tốt hơn bà Ng, trước đây vợ chồng cũng đã làm đơn thuận tình ly hôn và các bên đã thỏa thuận mỗi người nuôi một con chung, ông N nuôi cháu Lã Ngọc Trúc M, còn bà Ng nuôi cháu Lã Ngọc Linh C. Để tạo điều kiện tốt nhất cho con chung cần giao cháu Lã Ngọc Trúc M cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và có căn cứ.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Ông N không yêu cầu cấp dưỡng, tại phiên hòa giải bà Ng có yêu cầu cấp dưỡng, ông N không đồng ý, xét thấy hiện nay con chung đã giao cho mỗi người nuôi một con chung nên không ai cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung: Ông N, bà Ng không tranh chấp về tài sản nên không xem xét. Khi vợ chồng sống chung có tạo dựng được căn nhà tôn, nay vợ

chồng ly hôn ông N tự nguyện hỗ trợ cho bà Ngỏ số tiền là 20.000.000đ, mỗi tháng thanh toán 1.000.000đ, xét đây là sự tự nguyện của ông N có lợi cho bị đơn, không trái pháp luật nên cần ghi nhận sự tự nguyện này.

[2.4] Về nợ chung:

Theo hợp đồng tín dụng số 01/2022/9398228/HĐTD ngày 11/01/2022 của Ngân hàng H – Chi Nhánh Phú Mỹ - Phòng giao dịch Phú Mỹ P thể hiện ông Lã Phong N, bà Nguyễn Thị Ng có vay của Ngân hàng số tiền là 200.000.000đ, khi vay có thể chấp quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 745072 do UBND huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) cấp ngày 22/6/2015 cho ông Nguyễn V, chỉnh lý sang tên cho ông Lã Phong N vào ngày 11/12/2015, đất thuộc thửa 543, tờ bản đồ số 36 tại xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu. Ông Lã Phong N cho rằng đây là nợ riêng của ông N, trường hợp không trả được thì xử lý tài sản thế chấp đứng tên riêng của ông N. Theo văn bản ngày 28/11/2022 của Ngân hàng H– Chi Nhánh Phú Mỹ - Phòng giao dịch Phú Mỹ P xác nhận đến ngày 28/11/2022 thì ông N, bà Ng còn nợ tiền gốc là 170.000.000đ, hiện nay chưa vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng chưa có yêu khởi kiện gì trong vụ án này. Do ngân hàng không có yêu cầu khởi kiện độc lập nên không xem xét, trường hợp ngân hàng có yêu cầu về số tiền vay của ông N, bà Ng thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí: Nguyên đơn ông Lã Phong N phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình, nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lã Phong N về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” với bị đơn bà Nguyễn Thị Ng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lã Phong N được ly hôn với Nguyễn Thị Ng.

2. Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lã Ngọc Trúc M, sinh ngày 21/8/2019 và Lã Ngọc Linh C, sinh ngày 23/5/2021.

+ Giao cháu Lã Ngọc Linh C, sinh ngày 23/5/2021 cho bà Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Buộc Nguyễn Thị Ng phải giao cháu Lã Ngọc Trúc M, sinh ngày 21/8/2019 cho ông Lã Phong N để ông N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Sau khi ly hôn, ông N và bà Ng đều có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông N, bà Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Vì lợi ích mọi mặt của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung:

+ Ông Lã Phong Nam, bà Nguyễn Thị Ng không tranh chấp về tài sản.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lã Phong N: Ông Lã Phong N có nghĩa vụ hỗ trợ tiền xây dựng nhà cho bà Nguyễn Thị Ng với số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng); phương thức thanh toán: Mỗi tháng ông Lã Phong N thanh toán cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) vào ngày mùng 01 (đương lịch) hàng tháng cho đến khi thanh toán hết số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về nợ chung: Xác định ông Lã Phong N, bà Nguyễn Thị Ng có vay tiền của Ngân hàng H – Chi Nhánh Phú Mỹ - Phòng giao dịch Phú Mỹ P theo hợp đồng tín dụng số 01/2022/9398228/HĐTD ngày 11/01/2022. Trường hợp Ngân hàng H – Chi Nhánh Phú Mỹ - Phòng giao dịch Phú Mỹ P có yêu cầu khởi kiện thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

5. Về án phí:

+ Ông Lã Phong N phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006554 ngày 14/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy, ông N đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

+ Ông Lã Phong N phải nộp 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/3/2023). Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TX. Phú Mỹ;
- CCTHADS TX. Phú Mỹ;
- UBND P. Tân Phước;
- (GCNKH: Số 111; đăng ký: 26/11/2018)
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Văn Cường